

Số: 614/QĐ-UBND

Trường Yên, ngày 31 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**V/v công bố công khai số liệu dự toán ngân sách xã năm 2022
Trình HĐND xã Trường Yên trước kỳ họp thứ 3, nhiệm kỳ 2021-2026**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TRƯỜNG YÊN

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 1819/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2021 của UBND huyện hoa Lư về việc giao dự toán, phân bổ ngân sách nhà nước năm 2022;

Xét đề nghị của công chức tài chính kế toán xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách xã năm 2022 trình Hội đồng nhân dân xã Trường Yên trước kỳ họp thứ 3, nhiệm kỳ 2021-2026 cụ thể là:

Số liệu tổng thu ngân sách năm 2022: **6.607.200.000 đồng**

Số liệu tổng chi ngân sách năm 2022: **6.607.200.000 đồng**

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng HĐND- UBND, Tài chính – KT xã tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Các đoàn thể ở xã;
- Các trưởng thôn trong xã;
- Tài chính xã;
- Lưu VP.

**T.M ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Yên

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TRƯỜNG YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 62/TB-UBND

Trường Yên, ngày 31 tháng 12 năm 2021

THÔNG BÁO

**Về việc niêm yết công khai số liệu dự toán ngân sách xã năm 2022
trình HĐND xã Trường Yên trước kỳ họp thứ 3, nhiệm kỳ 2021-2026**

- Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương;
- Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách, Thông tư số 90/2018/TT – BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.

UBND xã công khai số liệu dự toán ngân sách xã năm 2022 trình HĐND xã Trường Yên trước kỳ họp thứ 3, nhiệm kỳ 2021-2026.

(Có biểu mẫu chi tiết kèm theo)

Địa điểm niêm yết: Tại trụ sở UBND xã

Thời gian: Từ ngày 31/12/2021 đến hết ngày 31/01/2022

Nơi tiếp nhận phản hồi (nếu có): Công chức Tài chính – KT xã Trường Yên.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu công chức Tài chính – Kế toán xã, Cấp ủy, các thôn thông báo tới toàn thể cán bộ, công chức cơ quan và nhân dân được biết./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy;
- Đài truyền thanh xã;
- Các ban ngành;
- Lưu: VP,TC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Yên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Về việc niêm yết công khai số liệu dự toán ngân sách xã năm 2022 trình HĐND xã Trường Yên trước kỳ họp thứ 3, nhiệm kỳ 2021-2026

Hôm nay vào lúc 7h30, ngày 31 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở UBND xã Trường Yên, chúng tôi gồm có:

I. Đại diện UBND xã Trường Yên:

1. Bà Nguyễn Thị Yên Chủ tịch UBND.
2. Ông Nguyễn Minh Tương Phó Chủ tịch UBND.
3. Bà Nguyễn Thị Lan CC Tài chính - KT xã.
4. Bà Vũ Thị Thủy CC VP HĐND - UBND xã

II. Đại Diện UBMTTQ xã Trường Yên:

1. Bà Nguyễn Thị Tố Loan Chủ tịch UBMTTQ.
2. Ông Nguyễn Văn Luận Phó CT MTTQ

III. Đại diện HĐND xã Trường Yên:

1. Ông: Trần Quốc Trường Phó CT HĐND xã.

Tổ chức niêm yết công khai số liệu dự toán ngân sách xã năm 2022 trình HĐND xã Trường Yên trước kỳ họp thứ 3, nhiệm kỳ 2021-2026, hồ sơ gồm có:

- Thông báo số 62/TB-UBND ngày 31/12/2021 của UBND xã Trường Yên;
- Các biểu mẫu liên quan.

Địa điểm niêm yết: Tại Trụ sở UBND xã

Thời gian bắt đầu niêm yết: Từ ngày 31 tháng 12 năm 2021

Thời điểm kết thúc niêm yết: Hết ngày 31 tháng 01 năm 2022

Nơi tiếp nhận phản hồi (nếu có): Văn phòng UBND xã Trường Yên./.

**ĐẠI DIỆN UBMTTQ XÃ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Luận

**ĐẠI DIỆN ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Yên

**ĐẠI DIỆN HĐND XÃ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Quốc Trường

HUYỆN: Huyện Hoa Lư
UBND XÃ: Xã Trường Yên
Mã QHNDS: 1041322

Mẫu biểu số 103/CK TC-NSNN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC
Ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính)

TỔNG BIỂU CÂN ĐỐI TỔNG HỢP DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022
(Dự toán trình hội đồng nhân dân)

Nội dung thu	Dự toán	Nội dung chi	Dự toán
Tổng số thu	6.607.200.000	Tổng số chi	6.607.200.000
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	108.000.000	A. Chi ngân sách đã qua kho bạc	
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	414.734.000	I. Chi đầu tư phát triển	10.000.000
III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)		II. Chi thường xuyên	6.597.200.000
IV. Thu chuyển nguồn		III. Chi chuyển nguồn của ngân sách xã cấp sang năm sau (Nếu có)	
V. Thu kết dư ngân sách năm trước		IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	
VI. Thu bổ sung từ ngân sách trên	6.084.466.000	B. Chi ngân sách chưa qua kho bạc	

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã

Bộ phận tài chính, kế toán xã
(Ký, họ tên)

Nguyễn Thị Lan

Ngày 31 tháng 12 năm 2021

TM. UBND xã, phường, thị trấn – Chủ tịch
(Ký, họ tên, đóng dấu)



Nguyễn Thị Yên

HUYỆN : Huyện Hoa Lư
 UBND XÃ : Xã Trường Yên
 Mã QHNDS : 1041322

Mẫu biểu số 104/CK TC - NSNN
 (Ban hành kèm theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC
 Ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính)

TỔNG HỢP DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM
 Năm 2022

Nội dung	Ước thực hiện năm n-1		Dự toán năm n		So sánh(%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	1	2	3	4	5	6
Tổng số thu			6.607.200.000	6.607.200.000		
I. Các khoản thu 100%			108.000.000	108.000.000		
Phí , lệ phí			39.000.000	39.000.000		
Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác			58.000.000	58.000.000		
+ Thu hoa lợi công sản từ quỹ đất công ích			58.000.000	58.000.000		
+ Thu hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất theo chế độ quy định						
Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
Đóng góp của nhân dân theo quy định						
Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
Thu hồi cá khoản thu năm trước						
Thu khác			11.000.000	11.000.000		
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)			414.734.000	414.734.000		
1. Các khoản thu phân chia			146.500.000	146.500.000		
Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp			78.400.000	78.400.000		
Thu tiền sử dụng đất			10.000.000	10.000.000		

Nội dung	Ước thực hiện năm n-1		Dự toán năm n		So sánh(%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	1	2	3	4	5	6
kinh doanh						
Lệ phí trước bạ nhà, đất			58.100.000	58.100.000		
2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định			268.234.000	268.234.000		
- Thuế giá trị gia tăng và TNDN			268.234.000	268.234.000		
- Thuế thu nhập cá nhân từ hộ sản xuất kinh doanh						
- Thuế thu nhập cá nhân từ chuyển nhượng bất động sản						
- Các khoản nộp chậm thuế						
- Thuế Tài nguyên						
- Phí bảo vệ môi trường						
III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV. Thu chuyển nguồn						
V. Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI. Thu bổ sung từ ngân sách trên			6.084.466.000	6.084.466.000		
Bổ sung cân đối ngân sách			6.084.466.000	6.084.466.000		
Bổ sung có mục tiêu						

Bộ phận tài chính, kế toán xã
(Ký, họ tên)

Lan

Nguyễn Thị Lan

Ngày 31 tháng 12 năm 2021
TM. UBND xã, phường, thị trấn – Chủ tịch
(Ký, họ tên, đóng dấu)



Nguyễn Thị Yến

HUYỆN :Huyện Hoa Lư
 UBND XÃ : Xã Trường Yên
 Mã QHND : 1041322

Mẫu biểu số 105/ CK TC-NSNN
 (Ban hành kèm theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC
 Ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính)

TỔNG HỢP DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ
 Năm 2022

Khoản mục	Dự toán năm n - 1			Dự toán năm n			So sách(%)		
	Tổng số	DTPT	TX	Tổng số	DTPT	TX	Tổng số	DPT	TX
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9
Tổng chi ngân sách xã				6.607.200.000	10.000.000	6.597.200.000			
1. Chi cho công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội				288.720.000		288.720.000			
- Chi dân quân tự vệ				263.720.000		263.720.000			
- Chi trật tự an toàn xã hội				25.000.000		25.000.000			
2. Chi giáo dục				122.000.000		122.000.000			
3. Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
4. Chi y tế				106.000.000		106.000.000			
5. Chi văn hoá, thông tin				160.000.000		160.000.000			
6. Chi phát thanh, truyền thanh				43.300.000		43.300.000			
7. Chi thể dục, thể thao				20.000.000		20.000.000			
8. Chi bảo vệ môi trường				473.000.000		473.000.000			
9. Chi các hoạt động kinh tế				279.700.000	10.000.000	269.700.000			
- Giao thông				50.000.000		50.000.000			
- Nông - lâm - thuỷ lợi - hải sản				209.700.000	10.000.000	199.700.000			
- Thị chính				20.000.000		20.000.000			
- Các hoạt động kinh tế khác									
- Thương mại du lịch									
10. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể				4.782.880.000		4.782.880.000			
Trong đó : Quỹ lương									
10.1 Quản lý Nhà nước				2.794.084.000		2.794.084.000			
10.2 Chi hội đồng nhân dân				220.200.000		220.200.000			
10.3 Đảng Cộng sản Việt Nam				931.100.000		931.100.000			

Khoản mục	Dự toán năm n - 1			Dự toán năm n			So sách(%)		
	Tổng số	DTP	TX	Tổng số	DTP	TX	Tổng số	DTP	TX
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9
10.4 Mặt trận Tổ quốc Việt Nam				219.300.000		219.300.000			
10.5 Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM				127.546.000		127.546.000			
10.6 Hội Liên hiệp Phụ nữ				154.800.000		154.800.000			
10.7 Hội Cựu chiến binh				135.800.000		135.800.000			
10.8 Hội Nông dân				131.300.000		131.300.000			
10.9 Hội chữ thập đỏ				12.550.000		12.550.000			
10.10 Hội người cao tuổi				14.550.000		14.550.000			
10.11 Hội người khuyết học				12.550.000		12.550.000			
10.12 Các hiệp hội khác				29.100.000		29.100.000			
11. Chi cho công tác xã hội				203.000.000		203.000.000			
- Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác				195.700.000		195.700.000			
- Trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa									
- Trợ cấp xã hội				7.300.000		7.300.000			
12. Chi khác									
13. Dự phòng				128.600.000		128.600.000			
14. Tiết kiệm chi									
15. Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau									
III. Chi nộp trả ngân sách cấp trên									

Ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bộ phận tài chính, kế toán xã
(Ký, họ tên)



Nguyễn Thị Lan

TM. UBND xã, phường, thị trấn – Chủ tịch
(Ký, họ tên, đóng dấu)



Nguyễn Thị Yến

DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN⁽¹⁾ NĂM 2022

(Dự toán trình HĐND xã Trường Yên)

Đơn vị: đồng

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2021	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2021	Dự toán năm 2022			
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân			Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
								Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
TỔNG SỐ									
1. Công trình chuyển tiếp									
- XD NC đường giao thông kiên cố hóa kênh nội đồng HTX Thăng Thành tuyến 3, 4, 5						10.000.000		10.000.000	
Trong đó: hoàn thành trong năm									
-									
2. Công trình khởi công mới									
-									
Trong đó: hoàn thành trong năm									
-									

Ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bộ phận tài chính, Kế toán xã

(Ký, họ tên)



Nguyễn Thị Lan

TM. UBND xã, phường, thị trấn – Chủ tịch

(Ký, họ tên, đóng dấu)



Nguyễn Thị Yên

UBND XÃ TRƯỜNG YÊN

Biểu số 107/CK TC-NSNN

KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2022

(Dự toán trình HĐND xã Trường Yên)

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2021			KẾ HOẠCH NĂM 2022		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)
TỔNG SỐ						
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách						
-						
2. Các hoạt động sự nghiệp						
+ Chợ						
+ Bến bãi						
+ VSTM	490.454	418.372	72.082	512.448	950.000	-437.552
+ ...						

Ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bộ phận tài chính, Kế toán xã

(Ký, họ tên)

Nguyễn Thị Lan

TM. UBND xã, phường, thị trấn – Chủ tịch

(Ký, họ tên, đóng dấu)



Nguyễn Thị Yên

CÔNG KHAI THUYẾT MINH DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NĂM 2022
(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Chương	Mục	Tiểu mục	Diễn giải	Số tiền
757	1000	1003	Thuế từ HĐ Sản xuất KD	66.300.000
757	1000	1006	Thuế chuyển nhượng bất động sản	92.610.000
757	1000	1401	Thu tiền sử dụng đất	10.000.000
757	2800	2801	Lệ phí trước bạ	58.100.000
805	2700	2716	Phí và lệ phí	39.000.000
805	3900	3902	Quỹ đất công ích	58.000.000
805	4900	4949	Thu khác	11.000.000
857	1600	1601	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	78.400.000
857	1700	1701	Thuế GTGT	109.324.000
860	4650	4651	Trợ cấp cân đối ngân sách	6.084.466.000
Tổng cộng				6.607.200.000

Số tiền bằng chữ: Sáu tỷ sáu trăm lẻ bảy triệu hai trăm nghìn đồng.

Ngày 31 tháng 12 năm 2021

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi họ tên)



Nguyễn Thị Yên

CÔNG KHAI THUYẾT MINH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2022

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

I. Chi thường xuyên bằng kinh phí không giao tự chủ, không giao khoán bằng dự toán

ĐVT: VNĐ

Mã CTMT, DA	Chương	Loại	Khoản	Diễn giải	Số tiền	
	810	010	011	Hoạt động quốc phòng	263.720.000	
	809	040	041	Hoạt động an ninh	25.000.000	
	822	070	071	Hoạt động Trường Mầm non	30.000.000	
	860		072	Hoạt động Trường Tiểu học	60.000.000	
	860		098	Hoạt động TT học tập cộng đồng	32.000.000	
	823	130	139	Hoạt động y tế xã	106.000.000	
	989	160	161	Hoạt động văn hóa, Khu dân cư	160.000.000	
	989	190	191	Hoạt động truyền thanh	43.300.000	
	989	220	221	Hoạt động thể dục thể thao	20.000.000	
	989	250	261	Sự nghiệp môi trường	473.000.000	
	989	280	281	Hoạt động trồng trọt và chăn nuôi	109.700.000	
00402	989		281	Hoạt động XD Nông thôn mới	80.000.000	
00403	989		281	Hỗ trợ Ban chỉ đạo XD NTM	10.000.000	
00393	989		292	Hoạt động đường giao thông	50.000.000	
00393	989		312	Hoạt động kiến thiết thị chính: Đường điện	20.000.000	
	802		340	341	Hoạt động HĐND xã	220.200.000
	805			341	Hoạt động quản lý nhà nước	2.794.084.000
	819	351		Hoạt động công tác Đảng	931.100.000	
	811	361		Hoạt động Đoàn thanh niên	127.546.000	
	812	361		Hoạt động Hội phụ nữ	154.800.000	
	813	361		Hoạt động Hội Nông dân	131.300.000	
	814	361		Hoạt động Hội cựu chiến binh	135.800.000	
	820	361		Hoạt động MTTQ xã	219.300.000	
	824	362		Hoạt động Hội chữ thập đỏ	12.550.000	
	825	362		Hoạt động Hội người cao tuổi	14.550.000	
	826	362		Hoạt động Hội Khuyến học	12.550.000	
	989	362		Hoạt động Hội chất độc da cam, TNXP	29.100.000	
	860	130		133	BHYT cán bộ hưu 130	6.400.000
	860	370		371	Hoạt động chính sách người có công	30.000.000
	860		374	Trợ cấp lương hưu 130 xã	159.300.000	
	860		398	Hoạt động xã hội khác	7.300.000	
				Dự phòng chi ngân sách	128.600.000	
	Tổng cộng I				6.597.200.000	

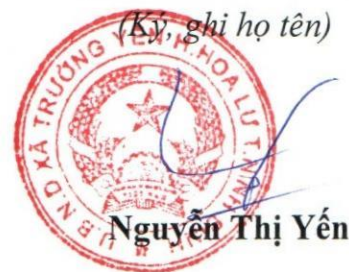
Tổng dự toán chi thường xuyên: (Bằng số): 6.597.200.000đ

Tổng dự toán chi ngân sách xã (Bằng chữ): Sáu tỷ năm trăm chín mươi bảy nghìn hai trăm đồng

Ngày 31 tháng 12 năm 2021

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi họ tên)



Nguyễn Thị Yên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**Kết thúc việc niêm yết công khai số liệu dự toán ngân sách xã năm 2022
trình HĐND xã Trường Yên trước kỳ họp thứ 3, nhiệm kỳ 2021-2026**

Hôm nay vào lúc 15h30, ngày 31 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở UBND xã Trường Yên, chúng tôi gồm có:

Đại diện UBND xã Trường Yên:

1. Ông Nguyễn Thị Yên Chủ tịch UBND
2. Ông Nguyễn Minh Tương Phó Chủ tịch UBND
3. Bà: Nguyễn Thị Lan CC Tài chính - KT xã

Đại Diện UBMTTQ xã Trường Yên:

1. Ông Nguyễn Văn Luận Phó Chủ tịch UBMTTQ

Tổ chức lập biên bản kết thúc việc niêm yết công khai số liệu dự toán ngân sách xã năm 2022 trình HĐND xã Trường Yên trước kỳ họp thứ 3, nhiệm kỳ 2021-2026 với nội dung như sau:

- Thời gian bắt đầu công khai: ngày 31/12/2021
- Các ý kiến phản ánh, kiến nghị trong thời gian niêm yết công khai: Không có
- Sau khi kết thúc việc công khai, các bản kê được lưu tại đơn vị.

Biên bản lập xong hồi 16h, ngày 31/01/2022, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua và ký xác nhận./.

**ĐẠI DIỆN UBMTTQ XÃ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Luận

**ĐẠI DIỆN ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Yên